

**PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN  
VỀ PHÒNG THÍ NGHIỆM, TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU**

1. Tên phòng thí nghiệm: PTN BM Sinh thái môi trường
2. Loại hình: Phòng thí nghiệm chuyên đề
3. Ngành, chuyên ngành đào tạo: Khoa học môi trường, sinh thái môi trường
4. Trưởng phòng thí nghiệm: TS. Phạm Thị Thu Hà
5. Danh sách cán bộ cơ hữu: GS.TS. Hoàng Xuân Cơ, ThS Nguyễn Thu Hà, TS. Đoàn Hoàng Giang, PGS.TS. Trần Văn Thụy, PGS.TS. Nguyễn Kiều Băng Tâm, TS. Lê Đức Minh, TS. Nguyễn Thị Phương Loan, KTV. Hoàng Thị Bích Vân
6. Danh sách cán bộ nghiên cứu chủ chốt: PGS.TS. Trần Văn Thụy, PGS.TS. Nguyễn Kiều Băng Tâm, TS. Lê Đức Minh, TS. Nguyễn Thị Phương Loan, GS.TS. Hoàng Xuân Cơ, TS Đoàn Hoàng Giang, KTV. Hoàng Thị Bích Vân, ThS. Nguyễn Thu Hà
7. Mức độ đầu tư: Phòng thí nghiệm trong kế hoạch đầu tư
8. Các thiết bị nghiên cứu chính:
9. Hướng nghiên cứu chính:
  - Nghiên cứu phân tích chức năng môi trường của các hệ sinh thái, tác động môi trường tới các hệ sinh thái, đánh giá đa dạng sinh học làm cơ sở cho phát triển kinh tế xã hội bền vững, bảo tồn sinh học và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên. Tiếp cận nghiên cứu cơ bản sinh học môi trường, phát triển và ứng dụng các phương pháp đánh giá môi trường (phần sinh học) và bảo tồn. Nghiên cứu tai biến sinh thái và tác động của chúng tới hệ sinh thái, thiết kế các mô hình sinh thái hợp lý giảm thiểu tai biến, ô nhiễm và tồn lưu chất độc trong hệ sinh thái
  - 5 từ khóa về hướng nghiên cứu chính: môi trường, sinh thái, bảo tồn, tai biến, độc
10. Dòng sản phẩm KHCN đã có, có thể chuyển giao:
11. Dự kiến sản phẩm KHCN trong giai đoạn 2016 - 2020:
  - Tập hợp lực lượng để hình thành và tham gia các nhóm nghiên cứu, công bố mỗi năm 4-5 bài báo trong nước và 3-4 bài báo quốc tế. Xây dựng 1 -2 đề tài từ cấp Đại học quốc gia trở lên, tham gia đào tạo trung bình 15 ThS, 15 Cử nhân và 03 NCS hàng năm
  - 3 từ khóa về sản phẩm: Tiêu bản các nguồn gen bảo tồn; Các hệ sinh thái; Ấn phẩm khoa học và tư vấn phát triển bền vững.